

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

Hưng Yên, ngày 17 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2025/TLST-KDTM ngày 22 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý theo văn bản ủy quyền số 38a/2023/UQN-CTQT ngày 01/6/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thanh H - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng V, theo văn bản ủy quyền số 2012/2024/UQN-VPB ngày 20/12/2024.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH MTV H1.

Địa chỉ trụ sở: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên (Nay là thôn B, xã P, tỉnh Hưng Yên)

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Lệ Q - Chức vụ: Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Lệ Q, sinh ngày 18/9/1983.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên (Nay là thôn B, xã P, tỉnh Hưng Yên)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Bà Nguyễn Lệ Q - với tư cách người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV H1 (Bị đơn) và tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (người bảo lãnh) cùng đại diện hợp pháp của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V là bà Nguyễn Thị Thanh H cùng xác nhận tính đến ngày 09/7/2025 Công ty TNHH MTV H1 còn nợ và có trách nhiệm phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền là: 297.272.170 đồng, bao gồm: Nợ gốc: 198.417.027 đồng; Nợ lãi quá hạn: 98.855.143 đồng.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Kỳ trả nợ thứ nhất: Chậm nhất đến ngày 31/7/2025 Công ty TNHH MTV H1 thanh toán số tiền là: 80.000.000đ (*tám mươi triệu đồng*) cho V.

- Kỳ trả nợ thứ hai: Chậm nhất đến ngày 29/8/2025 Công ty TNHH MTV H1 thanh toán tiếp cho V số tiền là: 80.000.000đ (*tám mươi triệu đồng*).

- Kỳ trả nợ cuối: Chậm nhất đến ngày 30/9/2025 Công ty TNHH MTV H1 thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại cho V.

Kể từ ngày 10/7/2025 công ty TNHH MTV H1 phải chịu trách nhiệm trả các khoản nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN số 01 ngày 19/3/2021 cho đến ngày thanh toán xong hết khoản nợ.

Trong trường hợp Công ty TNHH MTV H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho V, buộc bà Nguyễn Lệ Q có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty TNHH MTV H1 toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi quá hạn theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN số 01 ngày 19/3/2021 và Hợp đồng bảo lãnh số 280121-HĐBL/VPBANK-01-6176544 ngày 19/3/2021.

2.3. Trường hợp Công ty TNHH MTV H1, bà Nguyễn Lệ Q vi phạm bất kỳ 1 kỳ trả nợ nào như phương án trả nợ đã thống nhất nêu trên (trả không đúng số tiền và không đúng thời gian) thì V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ cho V (Nợ gốc, lãi quá hạn) theo quy định pháp luật.

2.4. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận thống nhất Công ty TNHH MTV H1 chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 7.431.800 đồng (*Bảy triệu bốn trăm ba mươi một nghìn tám trăm đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (V) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003125 ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Văn Giang (*nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 – Hưng Yên*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thoa